

Số: 02/2024/QĐST-VDS
V/v: Yêu cầu tuyên bố
một người mất tích

Giao Thủy, ngày 27 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Bà Đào Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 09/2023/TLST-VDS ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2024/QĐST-VDS ngày 20 tháng 02 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Vũ Văn B**, sinh năm 1990; địa chỉ: **Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định**; “vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị **Đường Thị H**, sinh năm 1992; địa chỉ cư trú trước khi biệt tích: **Xóm T, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định**; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu và các văn bản khác có trong hồ sơ vụ án, người yêu cầu anh **Vũ Văn B** trình bày: Anh và chị **Đường Thị H** tự nguyện tìm hiểu và được Ủy ban nhân dân xã **G** cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 05/02/2015. Vợ chồng có 01 con chung là **Vũ Ngọc A**, sinh ngày 02-01-2016. Đến tháng 11 năm 2016 chị **H** nói đi làm nhưng không nói rõ làm gì, ở đâu thời gian đầu chị **H** còn thi thoảng liên lạc về, sau đó liên lạc thưa dần. Từ năm 2019 đến nay anh không liên lạc được với chị **H**. Anh và gia đình đã tìm nhiều cách để tìm kiếm thông tin của chị **H** nhưng chị **H**

vẫn biệt tích. Vì vậy, nay anh đề nghị Tòa án tuyên bố chị **Đường Thị H** mất tích.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương xã G: Chị **Đường Thị H** bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2019 như anh **Vũ Văn B** trình bày là đúng.

Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký phiên họp và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của anh **Vũ Văn B**: Tuyên bố chị **Đường Thị H** mất tích. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh **Vũ Văn B** phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị **Đường Thị H** qua xác minh không sinh sống tại nơi có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo Điều 179, 180 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh **Vũ Văn B** có đơn xin vắng mặt; căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Anh **Vũ Văn B** và chị **Đường Thị H** đã được Ủy ban nhân dân xã G đăng ký kết hôn vào ngày 05-02-2015. Vợ chồng đã có 01 con chung là **Vũ Ngọc A**, sinh ngày 02-01-2016. Từ năm 2019, chị **H** không liên lạc với gia đình và gia đình có không có thông tin gì về việc chị **H** đang làm gì và ở đâu.

[3] Nơi cư trú cuối cùng của chị **Đường Thị H** là xã G xác định: Chị **H** biệt tích tại địa phương từ năm 2019 cho đến nay không về địa phương; địa phương không có thông tin gì của chị **H**.

[4] Do đó, anh **Vũ Văn B** yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy tuyên bố chị **Đường Thị H** là mất tích là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 388 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Ngày 18-10-2023, Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã ra Quyết định số 09/2023/QĐ-TA về việc nhấn tìm chị **Đường Thị H**, yêu cầu chị **H** về ngay Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giải quyết việc anh **Vũ Văn B** yêu cầu tuyên bố chị là mất tích và thông báo này đã được đăng trên **B1** trong ba số liên tiếp, Cổng thông tin điện tử của Tòa án và phát sóng trên **Đ** 3 lần trong 3 ngày liên tiếp; đã hết thời hạn thông báo theo quy định nhưng chị **H** vẫn vắng mặt. Do đó, căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh **Vũ Văn B** tuyên bố chị **Đường Thị H** mất tích.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự và quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu phải nộp lệ phí giải quyết việc dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định tại Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật Dân sự; khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh **Vũ Văn B.**

Tuyên bố chị **Đường Thị H** mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh **Vũ Văn B** phải nộp 300.000 đồng. Anh **B** đã nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu số 0001527 ngày 16-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nay đối trừ, anh **B** đã nộp xong.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Gi;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Thu Hiền